CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÁP LỆNH
Phòng, chống lụt, bão

Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão ngày 08 tháng 3 năm 1993 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 3 năm 1993, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 ngày 24 tháng 8 năm 2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Lụt, bão là hiện tượng tự nhiên, thường xảy ra ở nước ta có khi gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản của Nhà nước, của tập thể và của cá nhân đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái;

Để nâng cao trách nhiệm của chính quyền các cấp, cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và mọi công dân trong việc phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

Căn cứ vào Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Pháp lệnh này quy định việc phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão[1].

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Công tác phòng, chống lụt, bão là hoạt động phòng ngừa, chống và khắc phục hậu quả gây hại của lụt, bão nhằm giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng ổn định đời sống của nhân dân, bảo vệ và phục hồi sản xuất, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái.

---

[1] Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão có căn cứ ban hành như sau:

"*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;*

Căn cứ vào Luật tài nguyên nước;

Căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 6 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2000;

Pháp lệnh này sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 08 tháng 3 năm 1993."

Điều 2

Lụt, bão quy định trong Pháp lệnh này gồm lũ, ngập lụt, nước biển dâng, bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sạt lở đất do mưa, lũ, bão và sóng biển gây ra.

Điều 3[2]

Nhà nước thống nhất quản lý công tác phòng, chống lụt, bão trong phạm vi cả nước.

Trong việc phòng, chống lụt, bão phải có kế hoạch và biện pháp chủ động phòng, chống, tránh, thích nghi với lụt, bão theo đặc điểm của từng vùng; giảm nhẹ, hạn chế tác hại do lụt, bão gây ra; kết hợp lợi ích của cả nước với các vùng; kết hợp khoa học, công nghệ hiện đại với kinh nghiệm truyền thống của nhân dân, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Điều 4

Nhà nước có chính sách đầu tư, khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư dưới nhiều hình thức, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào các hoạt động dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Nhà nước bảo hộ quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư.

Điều 5

Nhà nước Việt Nam mở rộng quan hệ và hợp tác với các nước, tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực khảo sát, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ thuật, nghiệp vụ về dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Điều 6

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân có nghĩa vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Tổ chức, cá nhân nước ngoài sống trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân theo pháp luật về phòng, chống lụt, bão của Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 7

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan Nhà nước khác, đơn vị vũ trang nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm kiểm tra, giám sát và thực hiện pháp luật về phòng, chống lụt, bão.

---

[2] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Điều 8

Nghiêm cấm mọi hành vi gây hư hại công trình phòng, chống lụt, bão và công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão.

Chương II
PHÒNG NGỪA LỤT, BÃO

Điều 9

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân phải chủ động và tích cực thực hiện việc phòng ngừa lụt, bão lâu dài và hàng năm theo pháp luật về phòng, chống lụt, bão.

Điều 10[3]

Việc phòng ngừa lụt, bão lâu dài bao gồm:

1. Tổ chức và đầu tư xây dựng hệ thống thu thập thông tin về sự biến động thời tiết toàn cầu, thời tiết khu vực và từng vùng trong cả nước; xử lý thông tin để nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo phục vụ điều hành chỉ đạo, chỉ huy phòng ngừa lụt, bão.

2. Lập quy hoạch, tiêu chuẩn phòng, chống lụt, bão cho từng vùng để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch xây dựng công trình và phương án phòng, chống lụt, bão.

3. Lập kế hoạch củng cố, đầu tư xây dựng công trình phòng, chống lụt, bão; xây dựng, tu bổ, bảo vệ đê điều; giải phóng bãi sông; giải phóng và nạo vét lòng sông; bảo vệ và trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, dải cây chắn sóng, chắn gió, chắn cát ven sông, ven biển.

4. Quy hoạch hợp lý vùng dân cư, công trình cơ sở hạ tầng ở các khu vực thường chịu tác động của lụt, bão.

5. Xác định cơ cấu sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp phù hợp và thích nghi với lụt, bão theo đặc điểm của từng vùng.

6. Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào công tác phòng ngừa lụt, bão.

7. Tuyên truyền, phổ biến trong nhân dân kiến thức, kinh nghiệm và pháp luật về phòng ngừa lụt, bão.

8. Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các kế hoạch phòng ngừa lụt, bão.

---

[3] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Điều 11

Việc phòng ngừa lụt, bão hàng năm bao gồm:

1. Quản lý, bảo vệ các công trình phòng, chống lụt, bão; ngăn chặn các hành vi có nguy cơ gây hư hại hoặc hủy hoại công trình phòng, chống lụt, bão và công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão.

2. Trong phạm vi quản lý thuộc cấp nào thì cấp đó phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình phòng, chống lụt, bão và công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão. Nếu phát hiện có hư hỏng hoặc suy yếu phải kịp thời có biện pháp xử lý.

Trong trường hợp vượt quá khả năng xử lý của mình, cấp kiểm tra phải báo cáo ngay với cơ quan cấp trên trực tiếp giải quyết trước mùa mưa bão.

3. Xây dựng phương án phòng ngừa lụt, bão trên toàn địa bàn và từng khu vực xung yếu, từng trọng điểm phòng, chống lụt, bão.

4. Dự phòng vật tư, phương tiện ứng cứu khi lụt, bão xảy ra trên địa bàn;

5. Dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, thuốc chữa bệnh tại những nơi xung yếu hiểm trở để sử dụng khi cấp thiết.

6. Tổ chức lực lượng và huấn luyện nghiệp vụ về dự báo, phòng, chống lụt, bão.

Điều 12

Việc xây dựng mới các loại công trình phòng phải phù hợp với quy hoạch và đảm bảo tiêu chuẩn về phòng, chống lụt, bão.

Điều 13

Khi xây dựng mới các kho chứa lương thực, chất độc hại, chất nổ, nhiên liệu, vật tư thiết yếu và tài sản quan trọng khác trong vùng phân lũ, vùng thường bị ngập lụt thì ngoài việc tuân theo quy định tại Điều 12 của Pháp lệnh này còn phải được cơ quan quản lý Nhà nước về phòng, chống lụt, bão có thẩm quyền cho phép.

Điều 14

Nghiêm cấm việc tạo ra các vật làm cản hoặc các hoạt động khác gây khó khăn cho việc tiêu thoát lũ.

Điều 15[4]

Việc quản lý, khai thác hồ chứa nước, trạm bơm, cống qua đê và các công trình khác có liên quan đến phòng, chống lụt, bão phải được thực hiện theo đúng

---

[4] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

quy trình vận hành của công trình đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 16

Vùng biển phải có trạm cứu hộ tàu thuyền.

Số lượng trạm, địa điểm xây dựng và quy chế hoạt động của trạm cứu hộ tàu thuyền do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Điều 17[5]

Các loại tàu, thuyền khi hoạt động trên biển, trên sông phải được trang bị hệ thống thông tin, tín hiệu, phương tiện cứu hộ người, cứu hộ tàu, thuyền.

Thuyền trưởng, thuyền viên và người làm nghề trên biển, trên sông phải tuân theo các quy định của pháp luật về hàng hải, pháp luật về đường thủy nội địa, quy chế báo bão, lũ và phải có kiến thức, kinh nghiệm về phòng, tránh để xử lý khi nhận được tin cảnh báo bão, lũ.

Chủ tàu, thuyền chịu trách nhiệm về trang thiết bị bảo đảm an toàn cho người, tàu, thuyền.

Thuyền trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra các trang thiết bị đảm bảo an toàn trước khi cho tàu, thuyền hoạt động.

Chương III
CHỐNG LỤT, BÃO

Điều 18

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân phải chủ động và khẩn cấp thực hiện việc chống lụt, bão để cứu người, cứu tài sản và cứu hộ công trình bị lụt, bão uy hiếp hoặc phá hoại.

Điều 19

Việc chống lụt, bão bao gồm:

1. Phát tin báo lụt, bão; quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão; quyết định huy động khẩn cấp; quyết định biện pháp khẩn cấp về chống lụt, bão.

2. Bảo đảm thông tin, liên lạc chỉ huy thông suốt.

3. Kịp thời triển khai lực lượng và phương tiện ứng cứu chống lụt, bão.

---

[5] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

4. Bảo vệ và cứu hộ các công trình phòng, chống lụt, bão đang bị sự cố hoặc có nguy cơ gây ra tai họa.

5. Cấp cứu người bị nạn; sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm; bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể và của cá nhân.

6. Bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội trong vùng có lụt, bão.

7. Hướng dẫn nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường sinh thái và đề phòng dịch bệnh tại vùng có lụt, bão và ở khu vực dân sơ tán.

Điều 20[6]

Thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan dự báo lụt, bão; cơ quan ra quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão và cơ quan ra quyết định về các biện pháp khẩn cấp chống lụt, bão được quy định như sau:

1. Tổng cục Khí tượng thủy văn dự báo mưa, lũ, bão, áp thấp nhiệt đới và nước biển dâng trong phạm vi cả nước.

2. Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão trung ương quyết định cảnh báo và biện pháp đối phó với lụt, bão trong phạm vi cả nước.

3. Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ phối hợp với Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cảnh báo và biện pháp đối phó với lụt, bão trong phạm vi quản lý của mình.

4. Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cảnh báo, báo động và biện pháp đối phó với lụt, bão trong địa phương; đối với vùng sâu, vùng xa, trong trường hợp cần thiết Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão huyện có thể ra quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão tại địa phương và phải báo cáo ngay với Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão cấp trên.

Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão xã, phường, thị trấn và các ngành ở địa phương tổ chức thực hiện cảnh báo, báo động và quyết định biện pháp đối phó với lụt, bão trong phạm vi quản lý của mình.

5. Thủ tướng Chính phủ quyết định biện pháp đối phó với lụt, bão trong tình huống khẩn cấp.

Khi hết lụt, bão cơ quan nào ra quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão, ra quyết định về các biện pháp đối phó với lụt, bão thì cơ quan ấy có trách nhiệm thông báo bãi bỏ quyết định của mình.

---

[6] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Điều 21[7]

Việc huy động lực lượng, vật tư, phương tiện cho phòng, chống lụt, bão quy định như sau:

1. Trong tình huống khẩn cấp, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có quyền huy động lực lượng, vật tư, phương tiện của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào để cứu hộ người, cứu hộ công trình và tài sản bị lụt, bão uy hiếp, gây hư hại và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

Lực lượng vũ trang có nhiệm vụ tham gia công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão; quân đội là lực lượng chủ lực trong công tác này.

Tổ chức, cá nhân được huy động phải chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Vật tư, phương tiện được huy động theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được hoàn trả sau khi sử dụng, nếu bị thiệt hại thì được bồi thường theo quy định của pháp luật; người bị thương, bị thiệt hại tính mạng trong khi tham gia phòng, chống lụt, bão được xét hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại các điều 28, 29, 30 và 31 của Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích[8].

3. Trong trường hợp đê điều, công trình phòng, chống lụt, bão hoặc công trình liên quan đến phòng, chống lụt, bão đang bị sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố thì chính quyền địa phương phải huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để bảo vệ và cứu hộ theo quy định tại Điều 51 của Luật tài nguyên nước, đồng thời báo cáo cơ quan quản lý công trình và chính quyền cấp trên.

4. Thẩm quyền quyết định huy động lao động nghĩa vụ công ích trong tình huống khẩn cấp về lụt, bão được thực hiện theo Điều 24 của Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích[9].

---

[7] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

[8] Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích đã hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết số 1014/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 05 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc chấm dứt hiệu lực của Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích.

[9] Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích đã hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết số 1014/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 05 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc chấm dứt hiệu lực của Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích.

Điều 22[10]

Việc phân lũ, chậm lũ trong tình huống khẩn cấp được quy định như sau:

1. Trong tình huống khẩn cấp, khi hệ thống đê điều bị uy hiếp nghiêm trọng, Thủ tướng Chính phủ quyết định biện pháp phân lũ, chậm lũ có liên quan đến hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên theo phương án đã được Chính phủ phê duyệt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định biện pháp phân lũ, chậm lũ có liên quan đến bảo vệ an toàn cho đê điều chống lũ trong phạm vi địa phương theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Chính phủ quy định cụ thể các tình huống khẩn cấp cần phân lũ, chậm lũ; các biện pháp di dân an toàn, bảo đảm sản xuất và đời sống nhân dân, khắc phục hậu quả ngập lụt, trợ cấp cho nhân dân vùng bị ảnh hưởng phân lũ, chậm lũ.

Điều 23

Mọi chi phí cho việc huy động ứng cứu khẩn cấp chống lụt, bão do cơ quan có thẩm quyền ra quyết định huy động chịu trách nhiệm đền bù theo quy định của pháp luật.

Chương IV
KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT, BÃO

Điều 24

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân phải chủ động và tích cực tiến hành việc khắc phục hậu quả lụt, bão nhằm giảm nhẹ thiệt hại do lụt, bão gây ra, nhanh chống ổn định đời sống nhân dân, phục hồi sản xuất.

Điều 25

Việc khắc phục hậu quả lụt, bão bao gồm:

1. Cứu hộ người và tài sản.

2. Kịp thời cứu trợ, giúp đỡ và ổn định đời sống cho nhân dân vùng bị lụt, bão gây thiệt hại.

3. Thực hiện các biện pháp để nhanh chóng phục hồi sản xuất.

---

[10] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

4. Thực hiện vệ sinh môi trường sinh thái, chống dịch bệnh.

5. Sửa chữa các công trình phòng, chống lụt, bão và các công trình hạ tầng bị hư hỏng.

6. Điều tra, thống kê thiệt hại.

Điều 26[11]

Chính phủ quyết định và chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện việc khắc phục hậu quả lụt, bão.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc khắc phục hậu quả lụt, bão.

Việc khắc phục hậu quả lụt, bão ở địa phương nào do Ủy ban nhân dân địa phương đó tổ chức và chỉ đạo thực hiện; trường hợp vượt quá khả năng của địa phương thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân phải báo cáo kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan phòng, chống lụt, bão cấp trên.

Chương V
NGUỒN TÀI CHÍNH PHÒNG, CHỐNG LỤT, BÃO

Điều 27

Nguồn tài chính phòng, chống lụt, bão bao gồm:

1. Ngân sách Nhà nước cấp hàng năm;

2. Quỹ phòng, chống lụt, bão của địa phương do nhân dân đóng góp theo quy định của Chính phủ;

3. Khoản cứu trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi lụt, bão xảy ra.

Điều 28[12]

Khi lụt, bão xảy ra, Ủy ban nhân dân các cấp được sử dụng nguồn tài chính phòng, chống lụt, bão quy định tại Điều 27 của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão để

---

[11] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

[12] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

khắc phục hậu quả lụt, bão; trường hợp vượt quá khả năng của địa phương thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ.

Điều 29[13]

Nguồn tài chính phòng, chống lụt, bão được sử dụng cho các công việc sau đây:

1. Cứu hộ người và tài sản, cứu hộ công trình bị sự cố do lụt, bão gây ra.

2. Quy hoạch, xây dựng, sửa chữa, nâng cấp công trình phòng, chống lụt, bão; trang bị phương tiện kỹ thuật cho công tác dự báo, cảnh báo và chỉ đạo, chỉ huy về phòng, chống lụt, bão.

3. Hoạt động chỉ đạo, chỉ huy, tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ về phòng, chống lụt, bão.

4. Khắc phục hậu quả lụt, bão.

Điều 30[14]

Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích ngân sách nhà nước và các quỹ cho công tác phòng, chống lụt, bão.

Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận và phân phối kịp thời, đúng đối tượng các khoản cứu trợ trong nước, ngoài nước cho tổ chức, cá nhân nơi xảy ra lụt, bão.

Khi tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước trực tiếp cứu trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do lụt, bão gây ra thì tổ chức, cá nhân đó cần phải thông báo cho chính quyền địa phương biết.

Điều 31

Kinh phí, vật tư đã sử dụng để phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão không phân biệt từ nguồn nào, phải vào sổ sách và thanh quyết toán ngay sau mùa mưa bão.

---

[13] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

[14] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Chương VI
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG, CHỐNG LỤT, BÃO

Điều 32[15]

Nội dung quản lý nhà nước về công tác phòng, chống lụt, bão bao gồm:

1. Lập quy hoạch, kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

3. Xây dựng, tu bổ, quản lý, bảo vệ các công trình phòng, chống lụt, bão và các công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão.

4. Tổ chức việc thu thập và xử lý thông tin có liên quan đến lụt, bão.

5. Quản lý các nguồn tài chính về phòng, chống lụt, bão.

6. Tổ chức việc nghiên cứu và áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong việc dự báo, phòng, chống lụt, bão; bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác dự báo, làm công tác phòng, chống lụt, bão.

7. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm và pháp luật về phòng, chống lụt, bão.

8. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão; giải quyết khiếu nại, tố cáo về dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

9. Chỉ đạo việc thực hiện quan hệ quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống lụt, bão.

Điều 33[16]

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác phòng, chống lụt, bão.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ giúp Chính phủ trong việc thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống lụt, bão.

---

[15] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

[16] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống lụt, bão theo sự phân công của Chính phủ.

4. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống lụt, bão trong phạm vi địa phương theo sự phân cấp của Chính phủ.

Chính phủ quy định cụ thể việc phân công trách nhiệm, phân cấp quản lý nhà nước về công tác phòng, chống lụt, bão.

Điều 34[17]

1. Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão trung ương do Thủ tướng Chính phủ thành lập.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão trung ương.

Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão trung ương do Thủ tướng Chính phủ quy định.

2. Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ thành lập, có nhiệm vụ giúp bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống lụt, bão trong phạm vi quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

3. Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão các cấp ở địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thành lập, có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện công tác phòng, chống lụt, bão trong phạm vi địa phương.

Điều 35[18]

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thanh tra về công tác phòng, chống lụt, bão theo quy định của pháp luật.

---

[17] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

[18] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Điều 36[19]

Việc khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong công tác phòng, chống lụt, bão được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương VII
KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 37

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão; ngăn chặn các hành vi gây hư hại công trình phòng, chống lụt, bão thì được khen thưởng theo chế độ của Nhà nước. Những người tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống lụt, bão mà bị thiệt hại tính mạng hoặc tài sản thì được đền bù theo quy định của pháp luật.

Điều 38

Người nào có hành vi phá hoại, gây tổn hại hoặc cản trở việc phòng, chống lụt, bão; không tuân theo sự huy động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi có lụt, bão xảy ra; lợi dụng lụt, bão để chiếm đoạt tài sản của Nhà nước, của tập thể, của cá nhân hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật về phòng, chống lụt, bão, thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả xảy ra mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 39

Người nào thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác dự báo, quyết định cảnh báo, báo động; bỏ vị trí khi làm nhiệm vụ trực ban, canh đê, hộ đê theo quy định về công tác phòng, chống lụt, bão; lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lạm dụng quyền hạn chiếm dụng kinh phí, vật tư, tiền, hàng cứu trợ về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão; bao che cho người vi phạm pháp luật phòng, chống lụt, bão hoặc vi phạm những quy định khác của Pháp lệnh này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả xảy ra mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 40

Người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống lụt, bão mà gây thiệt hại cho Nhà nước, tổ chức hoặc cá nhân thì ngoài việc bị xử lý theo quy định tại Điều 38 và Điều 39 của Pháp lệnh này còn phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

---

[19] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 16 Điều 1 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG[20]

Điều 41

Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

Điều 42

Pháp lệnh này có hiệu lực kể từ ngày công bố.

Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh này./.

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 21/VBHN-VPQH

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2013
CHỦ NHIỆM

Nguyễn Hạnh Phúc

---

[20] Điều 2 của Pháp lệnh số 27/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2000 quy định như sau:

"***Điều 2***

Chính phủ sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão đã ban hành cho phù hợp với Pháp lệnh này."

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.44946 – 080.44417
Fax: 080.44517
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng